

Bản án số: **305/2023/HS-ST**

Ngày: 07/11/2023

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Kim Thanh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đoàn Văn Minh;

Ông Phạm Minh Thân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Thùy Dung - Thư ký Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lệ Thủy – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 11 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 308/2023/TLST-HS ngày 17/10/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 329/2023/QĐXXST- HS ngày 23/10/2023 đối với bị cáo:

Lê Văn H, sinh năm 1984; Hộ khẩu thường trú: **Thôn C, xã T, huyện M, Hà Nội**. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hoá: 06/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: **Lê Văn L**, sinh năm 1962 và con bà: **Bùi Thị L1**, sinh năm 1961; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ 2; Vợ: **Lê Thị H1**, sinh năm 1992 (đã ly hôn); Con: chưa có. Tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: 02 tiền sự; 01 tiền án.

- Ngày 21/5/2010, **Công an huyện H** ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi gây rối trật tự công cộng.

- Ngày 26/7/2011, **Công an huyện M** ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc.

- Bản án số 98/2019/HS-ST ngày 11/6/2019, Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân xử phạt 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đã nộp án phí ngày 11/6/2019, ra trại ngày 19/4/2020.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 24/5/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Số 1 – Công an thành phố H.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Chị Nguyễn Đặng Linh C, sinh năm 2001. HKTT: Tân Triều, huyện T, Hà Nội. Chỗ ở hiện nay: Số E, đường T, huyện T, thành phố Hà Nội (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10h ngày 24/5/2023, Lê Văn H điều khiển xe máy kiểu dáng Honda Wave màu đỏ, BKS: 29R9- 2701 đến khu vực đường S, phường Đ, quận N, thành phố Hà Nội để gặp anh trai nhưng do không gặp được nên đi về. Khi H điều khiển xe đi về đến đường T, phường T, quận N, Hà Nội (theo hướng từ đường T đi đường T) thì phát hiện thấy chị Nguyễn Đặng Linh C, sinh năm: 2001, HKTT: T, huyện T, Hà Nội đang đi bộ dưới lòng đường phía bên phải đường (cùng chiều đi với H), thấy chị C vừa đi bộ vừa dùng điện thoại di động nên H nảy sinh ý định cướp giật chiếc điện thoại của chị C nên sau đó H đã điều khiển xe máy đi áp sát gần bên phải, phía sau của chị Linh C rồi dùng tay trái giật chiếc điện thoại nhãn hiệu Redmi Note 10 Pro 5G, màu xanh trên tay phải của chị Linh C và tăng ga phóng xe máy bỏ chạy về hướng đường T - V - T, chị C hô hoán “Cướp, cướp” và chạy đuổi theo. Lúc này, anh Triệu Quốc Đ, sinh năm: 1988, HKTT: C, thành phố C, Quảng Ninh) đang ngồi trên xe máy dựng trên đường T nghe tiếng tri hô nên đã bảo chị C lên xe máy và chở chị C đuổi theo H. H bỏ chạy ra đường T, đi về hướng quận H, khi đi tới đoạn ngã ba T - V thì H cất chiếc điện thoại cướp giật được vào túi áo phía trước rồi tiếp tục điều khiển xe máy đi vào đường T, phường M, quận H, Hà Nội. Khi H điều khiển xe đi đến khu vực chung cư X, đường T, phường M thì bị chị C, anh Đ đuổi theo kịp và cùng một số người dân bắt giữ được và thông báo cơ quan Công an đến đưa H cùng tang vật về trụ sở để điều tra làm rõ.

Tại cơ quan điều tra, **Lê Văn H** khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tang vật thu giữ: 01 điện thoại mang nhãn hiệu Xiaomi Redmi Note 10 Pro 5G, màu xanh; 01 xe máy kiểu dáng Honda Wave, màu đỏ, đeo BKS: 29R9-2701; 01 điện thoại Nokia 1280 màu đen; 01 điện thoại di động mang nhãn hiệu Masstel, màu đen; 01 ví da màu nâu, bên trong có 120.000 đồng (BL 65).

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 134 ngày 06/6/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự **quận N**, kết luận: *01 điện thoại nhãn hiệu Xiaomi Redmi Note 10 Pro màu xanh, Imei 1: 860683056691886, Imei 2: 860683056691894, gắn sim 0395547753 đã qua sử dụng, trị giá 1.800.000 đồng; 01 sim điện thoại thuê bao số 0395547753 trị giá 25.000 đồng. Tổng trị giá tài sản là 1.825.000 đồng (BL 28).*

Đối với chiếc xe máy Honda Wave màu đỏ, đeo BKS: 29R9 - 2701, quá trình điều tra xác định: Biển kiểm soát 29R9 – 2701 được cấp cho xe hiệu MBK, số loại: Flame 125, màu sơn: vàng, loại xe: hai bánh từ 50 – 175cm³, số khung: LPRSE032002201782, số máy: E310E209136, sản xuất năm: 2002, đăng ký mới lần đầu ngày 19/4/2005, chủ đăng ký đứng tên **Trương Thị Thu H2** (địa chỉ: **A H, B** - BL 24). Tra cứu xe máy vật chứng xác định biển kiểm soát 29R9 – 2701 không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng (BL 26).

Tại Kết luận giám định số 4117/KL-KTHS ngày 16/6/2023 của **V - Bộ C1**, kết luận (BL 22): *Số khung, số máy hiện tại của xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, đeo biển kiểm soát 29R9 - 2710 là số khung, số máy đóng lại; Số khung nguyên thủy của xe là: RLH ...467; Không xác định được số máy nguyên thủy của xe; Tại vị trí dấu ba chấm (...) còn 11 ký tự nữa nhưng không xác định được.*

Xác minh tại **Công an phường T, T, Hà Nội**, xác định: Sau khi chia tách địa giới hành chính, địa chỉ 10 **H, B** (nay thuộc địa bàn **phường T, T, Hà Nội**) không có ai tên **Trương Thị Thu H2** (BL 25).

Tại cơ quan điều tra, **Lê Văn H** khai mua chiếc xe trên từ khoảng tháng 5/2023 của một nam thanh niên khoảng 30 tuổi (không rõ nhân thân) tại **đường C, phường M, N, Hà Nội** với giá 1.200.000 đồng (không có giấy tờ gì) và sử dụng từ đó cho đến khi bị bắt.

Ngày 01/6/2023, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng và tiến hành trao trả cho chị Nguyễn Đăng Linh C chiếc điện thoại Xiaomi Redmi Note 10 Pro màu xanh, gắn sim 0395547753. Chị C đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về dân sự.

Lời khai nhận tội của Lê Văn H phù hợp với lời khai bị hại, lời khai người làm chứng, phù hợp với vật chứng đã thu giữ và tài liệu điều tra khác.

Bản cáo trạng số 294/CT-VKSNTL ngày 12/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố bị cáo Lê Văn H về tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm d, khoản 2, Điều 171 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: bị cáo Lê Văn H khai nhận hành vi phạm tội của mình. Bị cáo thừa nhận lợi dụng sơ hở của bị hại để cướp 01 chiếc điện thoại Xiaomi Redmi Note 10 Pro màu xanh của chị Nguyễn Đăng Linh C.

Đại diện Viện kiểm sát trong phần luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố như bản cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng quy định tại điểm d, khoản 2, Điều 171; Điều 38; điểm h, s khoản 1, Điều 51; Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Văn H từ 42 tháng tù đến 48 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/5/2023.

Xử lý vật chứng:

Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 xe máy kiểu dáng Honda Wave, màu đỏ (số máy hiện tại: HC12E-3309510; số khung hiện tại: RLLHH207BY509486) kèm theo biển kiểm soát: 29R9-2701 (gắn trên xe);

Trả lại cho bị cáo H:

+ 01 (một) điện thoại di động Mas stel, màu đen, Imei: 355634048573759, đã qua sử dụng;

+ 01 điện thoại di động Nokia 1280, màu đen, đã qua sử dụng (số I: 353454/04/950286/9), có lắp 01 sim;

+ Số tiền 120.000đ;

+ 01 (một) ví (dạng ví da nam), màu nâu.

Về dân sự: Chị Nguyễn Đăng Linh C nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì nên HĐXX không xem xét.

Lời nói sau cùng: bị cáo Lê Văn H đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm trở về đoàn tụ với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định pháp luật.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người liên quan và các biên bản, tài liệu khác mà Cơ quan điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Đã có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 10h ngày 24/5/2023, tại khu vực đường T (theo hướng từ đường T đi đường T), phường T, quận N, thành phố Hà Nội, Lê Văn H đã có hành vi sử dụng xe máy kiểu dáng Honda Wave Alpha màu đỏ, đeo BKS: 29R9 – 2701 cướp giật chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi Note 10 Pro màu xanh, gắn sim 039554775, trị giá 1.825.000 đồng của chị Nguyễn Đặng Linh C.

Hành vi nêu trên của bị cáo Lê Văn H đã phạm tội Cướp giật tài sản, tội danh và khung hình phạt theo quy định tại điểm d, khoản 2, Điều 171 của Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Lê Văn H là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội thể hiện bị cáo coi thường pháp luật, hơn nữa bị cáo có nhân thân xấu: Ngày 21/5/2010, Công an huyện H ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi gây rối trật tự công cộng; Ngày 26/7/2011, Công an huyện M ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc; Bản án số 98/2019/HS-ST ngày 11/6/2019, Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân xử phạt 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đã nộp án phí ngày 11/6/2019, ra trại ngày 19/4/2020. Bị cáo không lấy đó làm bài học rút kinh nghiệm cho bản thân mà còn tiếp tục phạm tội nên bị cáo cần phải có hình phạt

ngghiêm khắc đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tính răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Tuy nhiên, khi lượng hình phạt, HĐXX xét thấy: tại phiên tòa, bị cáo **Lê Văn H** thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, tài sản đã trả lại cho bị hại, bị hại không có yêu cầu gì về dân sự nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm h, s, khoản 1, Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 171 Bộ luật hình sự, bị cáo **Lê Văn H** còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung, tuy nhiên bị cáo là đối tượng không nghề nghiệp, hoàn cảnh kinh tế khó khăn, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về dân sự: chị **C** đã nhận lại tài sản và không có yêu gì nên HĐXX không xem xét.

[7] Xử lý vật chứng:

Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 xe máy kiểu dáng Honda Wave, màu đỏ (số máy hiện tại: HC12E-3309510; số khung hiện tại: RLLHH207BY509486) kèm theo biển kiểm soát: 29R9-2701 (gắn trên xe);

Trả lại cho bị cáo **H**:

+ 01 (một) điện thoại di động Masstel, màu đen, Imei: 355634048573759, đã qua sử dụng;

+ 01 điện thoại di động Nokia 1280, màu đen, đã qua sử dụng (số I: 353454/04/950286/9), có lắp 01 sim;

+ Số tiền 120.000đ;

+ 01 (một) ví (dạng ví da nam), màu nâu.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo **Lê Văn H** phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

[9] Về kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo **Lê Văn H phạm tội “Cướp giật tài sản”.**

Áp dụng: điểm d, khoản 2, Điều 171; điểm h, s, khoản 1, Điều 51; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106; khoản 2, Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo **Lê Văn H** 42 (Bốn mươi hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/5/2023.

Xử lý vật chứng:

Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 xe máy kiểu dáng Honda Wave, màu đỏ (số máy hiện tại: HC12E-3309510; số khung hiện tại: RLLHH207BY509486) kèm theo biển kiểm soát: 29R9-2701 (gắn trên xe);

Trả lại cho bị cáo **H**:

+ 01 (một) điện thoại di động Masstel, màu đen, Imei: 355634048573759, đã qua sử dụng;

+ 01 điện thoại di động Nokia 1280, màu đen, đã qua sử dụng (số I: 353454/04/950286/9), có lắp 01 sim;

+ Số tiền 120.000đ;

+ 01 (một) ví (dạng ví da nam), màu nâu.

Theo biên bản giao – nhận vật chứng số 11 ngày 17/10/2023 của Chi cục thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội và giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 17/10/2023.

Về dân sự: Chị **Nguyễn Đặng Linh C** đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì nên HĐXX không xem xét.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhân :

- Bị cáo;

- Bị hại.

- VKSND quận Nam Từ Liêm;

- VKSND TP Hà Nội;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- TAND TPHN;
- Công an quận Nam Từ Liêm;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm;
- Lưu HS, VP.

Phan Thị Kim Thanh

